

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 531/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 22-10-2019
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con
giữa chị H với anh L

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Bờ.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Sương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Hoàng Vũ – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 282/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2019 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 334/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị H, sinh năm 1989; địa chỉ cư trú: Tổ 16, ấp M, xã N, huyện CT, tỉnh An Giang (có mặt).

- Bị đơn: Anh Lê Tuấn L, sinh năm 1986, địa chỉ cư trú: Tổ 13, ấp M, xã N, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 09/5/2019, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Trương Thị H trình bày:

- Về hôn nhân: Vợ chồng kết hôn năm 2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Chánh. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng dần về sau phát sinh mâu thuẫn do chồng thường xuyên nhậu nhẹt, cãi vã, vợ chồng đã ly thân hơn 02 năm. Nay tình cảm không còn xin được ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Trương Tuấn Nhựt, sinh ngày 03/11/2010 và Lê Trương Sa Lin, sinh ngày 01/11/2015, hiện 02 cháu đang sống chung với anh Linh, chị đồng ý giao con cho anh L tiếp tục nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị tự nguyện cấp dưỡng nuôi con, mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Bị đơn anh L trình bày:

- Về hôn nhân: Thống nhất với lời trình bày của Hạnh về quá trình hôn nhân, vợ chồng ly thân được 02 năm, anh không đồng ý ly hôn, xin được đoàn tụ vợ chồng để cùng nhau chăm sóc con chung.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Trương Tuấn Nhựt, sinh ngày 03/11/2010 và Lê Trương Sa Lin, sinh ngày 01/11/2015, hiện hai cháu đang sống chung với anh, anh yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai cháu.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn chị H trình bày vẫn giữ yêu cầu khởi kiện xin ly hôn, chị yêu cầu được nuôi dưỡng một cháu, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn anh L trình bày không đồng ý ly hôn, yêu cầu được nuôi dưỡng hai con chung, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú phát biểu ý kiến như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành tố tụng đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị H được ly hôn với anh L. Xét nguyện vọng của cháu Nhựt và điều kiện chăm sóc cháu Sa Lin, đề nghị giao con chung Lê Trương Tuấn Nhựt cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lê Trương Sa Lin, cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con đương sự không yêu cầu nên đề nghị không xem xét. Về tài sản chung không yêu cầu nên đề nghị không xem xét. Về nợ chung không có nên đề nghị không xem xét.

Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án gồm: Bản photo chứng minh nhân dân; Sổ hộ khẩu; Bản sao giấy khai sinh cháu Nhựt, cháu Sa Lin; Giấy chứng nhận kết hôn; Biên bản xác minh tình trạng cư trú của bị đơn và tình trạng hôn nhân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa các đương sự về việc ly hôn, nuôi con chung bị đơn địa chỉ cư trú tại địa bàn huyện Châu Phú, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị H và anh L đã tự nguyện xác lập quan hệ vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Chánh, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 97, ngày 17 tháng 8 năm 2010. Do đó, hôn nhân giữa chị H và anh L là hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ, chồng trong thời kỳ hôn nhân. Chị H yêu cầu ly hôn với anh L, yêu cầu được nuôi dưỡng một cháu, chị không cấp dưỡng nuôi con; anh L không đồng ý ly hôn, yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu.

Xét quan hệ hôn nhân: Thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, đời sống chung không hòa hợp nên đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Thời gian ly thân là thời gian để các bên tự cảm nhận lại tình cảm của nhau, nhưng anh chị đã không tự hàn gắn quan hệ vợ chồng. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng anh L vắng mặt, cho thấy anh L không có thiện chí hàn gắn quan hệ vợ chồng. Tại phiên tòa anh L cũng thừa nhận anh có đi chơi nhiều ngày, ít quan tâm vợ con. Qua đó, thể hiện anh chị không còn quan tâm, chăm sóc, yêu thương lẫn nhau, anh chị đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ, chồng trong thời kỳ hôn nhân làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị H yêu cầu giải quyết cho ly hôn với anh L là có cơ sở. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H.

[2.2] Về con chung: Chị H và anh L có 02 con chung tên Lê Trương Tuấn Nhựt, sinh ngày 03/11/2010 và Lê Trương Sa Lin, sinh ngày 01/11/2015, đang do anh L nuôi dưỡng.

Đối với cháu Sa Lin, chị H có yêu cầu được nuôi dưỡng một cháu, Hội đồng xét xử nhận định: Cháu Sa Lin là nữ, đến thời điểm này cháu mới được 47 tháng tuổi, cháu còn quá nhỏ cần phải được sự quan tâm, chăm sóc chu đáo của người mẹ cho đến tuổi trưởng thành, nên để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt của cháu cần giao cháu Sa Lin cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với cháu Nhựt, anh L có yêu cầu được nuôi dưỡng hai cháu nhưng cháu Sa Lin đã giao cho chị H, cháu Nhựt có nguyện vọng được chung sống với anh L. Xét nguyện vọng của cháu Nhựt, để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt của cháu, tạo điều kiện cho cháu được ổn định về tâm lý, chỗ ở, sinh hoạt và học tập, Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu Nhựt cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định pháp luật tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh L đều không có yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5] Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét

[3] Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 235, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 9, Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Trương Thị H ly hôn với anh Lê Tuấn L.

Giấy chứng nhận kết hôn số 97, ngày 17 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân xã Bình Chánh, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Chị H và anh L có 02 con chung tên Lê Trương Tuấn Nhựt, sinh ngày 03/11/2010 và Lê Trương Sa Lin, sinh ngày 01/11/2015.

- Giao con chung tên Lê Trương Tuấn Nhựt, sinh ngày 03/11/2010 cho anh Lê Tuấn L trực tiếp nuôi dưỡng.

- Giao con chung tên Lê Trương Sa Lin, sinh ngày 01/11/2015 cho chị Trương Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Trương Thị H, anh Lê Tuấn L đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trương Thị H, anh Lê Tuấn L đều không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

4. Về tài sản chung: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

6. Về án phí: Chị Trương Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0001316 ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú.

7. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án, quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/10/2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Châu Phú;
- Chi cục THADS huyện Châu Phú;
- UBND xã Bình Chánh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Thi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Bờ Nguyễn Thị Thu Sương

Lê Thị Hồng Thi

